

## Những tô tó của ánh sáng và chứng nhân của niềm hy vọng



Anh chị em rất thân mến,  
tôi viết thư này sau khi sống kinh nghiệm của Thượng Hội đồng Giám mục, kinh nghiệm đó bắt đầu với kì họp thứ nhất trong suốt tháng mười qua, và sẽ khép lại trong kì họp thứ hai vào năm tới. Mọi người có thể đọc bản Báo cáo tóm lược có nhan đề “Một Giáo Hội hiệp hành trong sứ vụ”. Bản Báo cáo này đã được ban hành vào cuối kì họp thứ nhất (29-10-2023). Trước đó, ngày 25 đã có một Thư Chung được gửi đến cho dân Chúa. Những tài liệu này là âm vang của một tháng cầu nguyện, làm việc, gặp gỡ, lắng nghe, trao đổi, với mong muốn giúp Giáo Hội tiếp tục hành trình hướng về này, hơn là sự khép lại của Thượng Hội đồng về hiệp hành.

Lá thư này của tôi chỉ muốn nhấn mạnh đến một vài phương diện của kinh nghiệm này, để kêu mời sự tham dự của chúng ta vào chặng đường hiện tại trong hành trình hiệp hành của Giáo Hội. Tất cả chúng ta được mời gọi để tiếp nhận và trải nghiệm về điều mà Chúa Thánh Thần đang nói trong toàn Giáo Hội, và trong các Giáo Hội đặc thù, như Tổng Dòng, các cộng đoàn của chúng ta chẳng hạn, cùng đi chung với tất cả những người khác. Ước mong sao mùa Vọng và mùa Giáng sinh sẽ là thời gian giúp chúng ta đón nhận những gọi hứng này, với trái tim đơn hèn, trong sự lắng nghe, khẩn nguyện. Một trái tim được đặt để vào sự hoán cải đòi hỏi chúng ta một sự hân hoan tiếp đón Chúa Kitô, là Đấng đến cứu độ thế gian.

### Thượng Hội đồng Giám mục và vấn nạn chiến tranh

Thế giới ngày càng phân rẽ hơn và chiến tranh cho thấy điều đó. Điều gì cật vấn chúng ta về tình trạng bi thảm này? Những thông tin đủ làm cho chúng ta thấy kinh sợ và tương liên. Lên án kẻ gây ra tội ác và thương cảm với những nạn nhân thì chưa đủ. “Những người ngoại giáo cũng chẳng làm như thế sao?” (Mt 5,47).

Là những kitô hữu, chúng ta được mời gọi làm nhiều hơn thế. Không phải chúng ta là những người tốt lành hay có khả năng hơn, mà vì mình đã nhận được nhiều hơn. Chúng ta có Chúa Kitô, là Đấng nhân loại cần. Như thánh Gioan nói: “Ai có Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Thiên Chúa thì không có sự sống” (1Ga 5,12). Chúa Kitô là tất cả, Chúa Kitô chính là sự bình an. Trong Đức Giêsu, chúng ta có sự bình an mà các dân tộc đang chiến tranh, bị áp bức, các cộng đồng xung đột, các gia đình chia rẽ, những tâm hồn rúng động từ chính điều dữ hoặc từ những kẻ khác, đang cần tới.

Vậy chúng ta phải tự hỏi mình cách thành thật: Tại sao mình trao ban Chúa Kitô cách ít ỏi? Tại sao trong Ngài mình có mọi sự, nhưng lại không trao ban cho người đang cần? Nhưng, chúng ta sẽ trao ban như thế nào? Tại sao khi chúng ta được thuyết phục để trao ban, thì mình lại thấy khó tiếp nhận? Có phải cách mình trao ban chưa tốt? Hay do chúng ta không thực sự trao ban Chúa Kitô? Có phải chúng ta chỉ nghĩ trao ban Ngài,

nhưng trên thực tế lại cất giấu và giữ riêng cho mình? Hay do chúng ta cảm thấy không phù hợp cho sứ vụ này, vì mình nhỏ bé, yếu đuối và mệt mỏi?

Chúng ta đừng quên mối bận tâm chính yếu của Thượng Hội đồng là: Giúp Giáo Hội hiện diện giữa lòng thế giới hôm nay như “dấu chỉ và khí cụ của sự hiệp thông thâm sâu với Thiên Chúa và sự hợp nhất của toàn thể nhân loại” (*Lumen gentium*, 1). Ý nghĩ về chiến tranh ở Ucraina và Đất Thánh thường trực ở Thượng Hội đồng, trong các cuộc họp của chúng tôi, bởi những Nghị phụ đến từ đó. Nó làm cho ý thức về sứ mạng thiết yếu mà Công đồng Vatican II đã định nghĩa về Giáo Hội trở nên rục róng và cấp bách hơn. Nếu Giáo Hội không nói: “Này con đây, xin hãy sai con!” (Is 6,8), để đón nhận từ Thiên Chúa ân sủng, hầu trở thành dấu chỉ và khí cụ hiệp thông với Ngài và hợp nhất của nhân loại, thì nhân loại rơi vào sự tự huỷ diệt ở mọi cấp độ và bằng muôn hình thức. Dấu chỉ có ý nghĩa khi thực tại nó nhắm tới được hiện thực hoá. Công cụ có giá trị khi nó hoàn thành được công việc mà nó đảm nhận. Sự thông hiệp thảo kính với Thiên Chúa của mỗi người và sự hợp nhất huynh đệ của nhân loại là những điều mang lại ý nghĩa cho Giáo Hội. Giáo Hội, trong đó mỗi cộng đoàn và mỗi cá nhân kết thành được hiện thực hoá trong sứ mạng phục vụ cho sự hiệp nhất.

### **Ánh sáng cho muôn dân**

Hiến chế *Lumen gentium* bắt đầu với những lời này: “Chúa Kitô là ánh sáng cho muôn dân: Thánh Công đồng này quy tụ trong Chúa Thánh Thần, với ước muốn nồng nàn là truyền rao Tin Mừng cho mọi thụ tạo (x. Mc 16,15), và chiếu sáng tất cả mọi người bằng ánh sáng Chúa Kitô, là Đấng chiếu rọi trên khuôn mặt của Giáo Hội (LG 1).

Giáo Hội là dấu chỉ và khí cụ của ánh sáng muôn dân, đó chính là Chúa Kitô.

Quả vậy, dung nhan thực sự của Giáo Hội, dù ở trong tình trạng rời rạc của các thành viên, vẫn là dung nhan của một Hiền Thê được toả sáng nhờ tình yêu của Hôn Phu. Hiền Thê phản chiếu tình yêu vĩnh cửu được Hôn Phu dưỡng nuôi, và qua Nàng, tình yêu đó được thông truyền cho nhân loại. Giáo Hội không thể nghiệm được về tình yêu của Chúa Kitô mà không cảm thấy có ước muốn nồng nàn được thông hiệp với Ngài, phản chiếu ánh sáng của Ngài cho trần thế. Giáo Hội không tìm kiếm ánh sáng mà chỉ phản chiếu lại, giống như mặt trăng, giống như tấm gương. Tấm gương càng trong thì càng phản chiếu ánh sáng, và không làm giảm bớt hay sửa đổi nó. Mỗi sự cải đổi của Giáo Hội, của Tổng Dòng, của cộng đoàn cũng như mỗi sự hoán cải cá nhân, không phải để phô bày vẻ đẹp của mình, nhưng là phản chiếu vẻ đẹp của Chúa Kitô. Vẻ đẹp đó chính là toàn bộ vẻ đẹp của Thiên Chúa được biểu lộ cho trần thế.

Nếu có ý thức về điều đó, thì tất cả chúng ta sẽ hiểu, không có ngoại trừ, chúng ta phản chiếu ánh sáng này. Vì ánh sáng này chiếu sáng chúng ta toàn diện. Khi Đức Giêsu nhìn người tội lỗi, khi Ngài nhìn người phụ nữ ngoại tình, hay Giakêu, hay người phụ nữ Samari, hay Phêrô đang chối từ Ngài, trong ánh mắt và trên khuôn mặt của Ngài, rục rịch chiếu tất cả ánh sáng tình yêu của Ngài. Chúng ta đừng sợ rằng sự nghèo hèn của mình như một sự phủ định ánh sáng của Chúa Kitô. Vì nếu sự nghèo hèn của nhân loại tội lỗi có khả năng cản ngăn ánh dung nhan của Đức Giêsu đang chiếu soi trần thế, thì không một ai có khả năng hoán cải. Bởi thế, không gì có thể trói buộc được ánh sáng thương xót của Thiên Chúa dành cho con người.

## **Che giấu ánh sáng**

Vấn đề thực sự có thể là chúng ta đang che giấu ánh sáng trong chính chúng ta. Chúng ta không thể dập tắt, không thể cản ngăn ánh sáng đó chiếu rọi, nhưng chúng ta có thể che giấu nó. Đức Giêsu đã nói điều đó một cách rõ ràng, khi Ngài nhắc nhở các môn đệ: “Không ai thắp đèn rồi lại để dưới cái thùng, nhưng đặt trên đế, và đèn soi chiếu cho mọi người trong nhà” (Mt 5,15).

Thật ngớ ngẩn, nếu ai đó đặt đèn ở dưới cái thùng, hay giống như Tin Mừng thánh Marco nói, “dưới gầm giường” (Mc 4,21). Tuy nhiên, chúng ta lại thường làm như vậy. Trong muôn vàn cách thức, chúng ta nhượng bộ với cảm dỗ muốn che giấu ánh sáng Chúa Kitô trước mắt mình và những người khác. Chúng ta không cho thế giới thấy mình là bằng hữu của Thiên Chúa, là con cái của Ngài. Giống như Giáo Hội, chúng ta được gọi để trở thành dấu chỉ và khí cụ của ánh sáng Chúa Kitô đang chiếu soi trên khuôn mặt chúng ta, mà thường chúng ta lại cảm thấy xấu hổ để biểu lộ ánh sáng đó. Đây không phải là khẩu luận “truyền bá” Chúa Kitô, hay “dạy giáo lý cho tân tòng”, nhưng đơn giản là xin đừng che giấu Đức Giêsu, là Đấng trao ban cho chúng ta cách nhưng không. Đôi khi, chúng ta nói về Ngài, rao giảng Tin Mừng của Ngài, nhưng lại bận tâm đến việc làm sao để ánh sáng của mình được chiếu soi hơn là làm phản chiếu ánh sáng của Ngài.

Đức Giêsu nói rằng đừng che giấu ánh sáng dưới gầm giường hay dưới cái thùng. Cái gì là biểu tượng của những hình ảnh này? Người nghe Chúa Giêsu xưa chắc đã mỉm cười. Có thể, cái dường tượng trưng cho sự biếng nhác, sự tìm kiếm tiện ích, sự thiếu can đảm, sự cảm dỗ của chúng ta. Ngược lại, cái thùng là vật dùng để đo lường ngũ cốc và tính toán giá cả. Như thế, nó là một dụng cụ để ước tính và trao đổi thương mại. Tuy nhiên, ánh sáng thì không thể mua bán: nó chỉ cho đi chính nó, và chính nó là một ân ban. Bản chất của nó là chiếu soi cho tất cả, trừ khi nó bị che giấu để giữ riêng, để ngủ hay để trao đổi. Đức Giêsu nhắc nhở chúng ta đừng che giấu ánh sáng của Ngài dưới những tiện ích hay đo lường và thèm khát lợi nhuận của mình.

Mỗi cá nhân và cộng đoàn của chúng ta cần thẩm định đời sống của mình, như *Hiến Chương Đức Ái* đòi hỏi chúng ta trong các kỳ Tổng Công nghị, trong Thượng hội đồng Dòng, hay trong các cuộc Tuần viếng. Chúng ta đã che giấu Chúa Kitô dưới hình thức gì và bằng cách nào? Tất cả Giáo Hội đã được Thượng Hội đồng và từ muôn thuở kêu gọi như thế. Giáo Hội không phải cải tổ cho chính vẻ đẹp của mình, nhưng là để không ẩn giấu dung nhan của Thiên Chúa đang nhìn trần thế với sự thương cảm và tình yêu vĩnh cửu.

## **Những tội tở của ánh sáng**

Che giấu ánh sáng như thế đã đủ rồi, hãy đặt nó lên chân đèn để nó chiếu sáng cho mọi người. Đôi khi, chúng ta làm phức tạp hoá sứ vụ và lời chứng của chúng ta, vì nghĩ rằng chúng cần nhiều tài năng, can đảm, thông minh và thánh thiện hơn. Nhưng nếu ánh sáng là ân ban cho chúng ta, như lời loan báo cho các mục đồng, như ánh sao cho các nhà Chiêm tinh, thì chỉ cần đặt lên chân đèn là đủ, nghĩa là đừng che giấu nữa. Khi một người hay một cộng đoàn không che giấu sự hiện diện của Chúa Kitô, tình bạn và lời chân lý của Ngài, thì họ trở thành chân đèn và sống một cách sung mãn sứ vụ của họ. Thường thường, những cá nhân hay cộng đoàn ít nổi bật lại chiếu toả Chúa Kitô một cách rõ ràng hơn, vì giữa họ, Đức Giêsu có thể hiện diện một cách đầy tràn, và tỏ lộ hoàn toàn sự dịu hiền của Ngài.

Tất cả đời sống kitô hữu và đời sống đan tu đều đòi hỏi sự khổ chế, không phải để thấp lên ánh sáng, nhưng là để tiếp nhận và đặt nó lên chân đèn. Trong ngày chúng ta lãnh nhận Bí tích Thánh tẩy, chúng ta nhận được ánh sáng của Chúa Kitô, ánh sáng đó được thấp lên trong đêm Vọng Phục Sinh. Từ giây phút đó, tất cả đời sống chúng ta được mời gọi để duy trì ánh sáng đó và chuyển tải đến cho những người khác. Ai che giấu ánh sáng dưới thùng hay dưới gầm giường, người đó ngăn cản Bí tích Thánh tẩy của mình sinh hoa trái. Hoa trái của Bí tích Thánh tẩy là cuộc sống chúng ta phục vụ cho sự phản chiếu dung nhan của Thiên Chúa.

Cũng như hai người môn đệ trên đường đến làng Emmaus, hành trình của họ là khuôn mẫu cho sự hiệp hành kitô. Họ đã cảm thấy rạo rực lên trong tâm hồn như ngọn lửa được thổi lên nhờ sự hiện diện và lời của Đấng Phục Sinh. Khi họ mở mắt ra trước sự chiếu sáng Thánh Thể, là ân ban của Đức Kitô dành cho trần thế, biểu trưng cho việc bẻ bánh, thì họ liền chạy về và mang theo ánh sáng đó cho những anh chị em ở Giêrusalem. Chúng ta có thể có được kinh nghiệm này trong đời sống, nếu chúng ta thực sự để mình được hướng dẫn từ Giáo Hội, và cách cụ thể trong ơn gọi của chúng ta, biết đón nhận và truyền tải ánh sáng Chúa Kitô.

Ánh sáng trên hết đó Lời Chúa, là Tin Mừng, mà chúng ta được mời gọi để lắng nghe và suy niệm trong Thánh Kinh. Nhưng chúng ta cũng lắng nghe Đức Giêsu, một cách nhiệm mầu, Ngài đang nói với chúng ta ngang qua tất cả mọi người và trong mọi sự. Vì Ngài chính là Ngôi Lời đã biểu lộ ra nơi mọi thụ tạo, và trên hết, Ngài nói với chúng ta qua những người nhỏ bé nghèo hèn là những người mà Thiên Chúa đã khải lộ những điều kín nhiệm (x. Mt 11,25).

Ánh sáng là đời sống cộng đoàn, sự sống của Thân Mình Chúa Kitô, trong đó Ngài đang cùng đi với dân Chúa trên cuộc lữ hành trần thế hướng về Giêrusalem thiên quốc. Xây dựng tình huynh đệ nghĩa là giữ cho ngọn lửa luôn được cháy sáng bởi đức ái của Chúa Kitô giữa trần gian.

Ánh sáng là Thánh Giá, trên đó dành tặng đến tất cả những khổ đau lỗi tội và vô tội của trái tim chúng ta và của nhân loại một sự biến đổi từ Thánh Thần trong sự sung mãn của tình yêu và sự phong nhiêu, giống như nơi Đức Maria, người Mẹ của tất cả những người con cái Thiên Chúa.

Ánh sáng là sự khiêm nhường, sự nghèo khó của tâm hồn và các mối tương quan đang kết nối với Chúa Kitô như củi với lửa. Chính sự khiêm nhường tự nó là ánh sáng, sự nghèo khó tự nó tỏa sáng, bởi vì chúng thêm vào tình yêu của Chúa Kitô vật liệu để nó được đốt cháy mà không giữ lại gì cho riêng mình.

*Vậy có thể nói rằng khi chúng ta lắng nghe và cùng đi với nhau, dâng hiến bản thân với sự nghèo khó khiêm nhường, thì giữa chúng ta sẽ hiện thực hoá sự đồng thuận quý báu và sáng ngời cho sự khác biệt của mình: chính là Chúa Giêsu Kitô!*

### **Ánh sáng của niềm hy vọng**

Trong thế giới chia rẽ và bất trật tự này, Đức Thánh Cha Phanxicô kêu mời chúng ta trở thành những chứng nhân của niềm hy vọng. Thực vậy, niềm hy vọng chính là ánh sáng của Chúa Kitô đến để chữa lành những thương tích của nhân loại.

Làm chứng cho niềm hy vọng có nghĩa là gì?

Thông thường, chúng ta liên kết niềm hy vọng với những lý do mang lại cho chúng ta một viễn cảnh tốt đẹp hơn. Nếu có một ơn gọi đến đan viện, thì chúng ta hy vọng cộng đoàn được tiếp nối. Nếu trong khi bệnh tật, chúng ta thấy việc chữa trị có hiệu quả, thì chúng ta hy vọng được chữa lành hoàn toàn.

Nhưng niềm hy vọng đích thực của Kitô giáo không phải đặt trên những lý do mang lại cho chúng ta một tương lai tốt đẹp, nhưng nó chỉ có một nền tảng duy nhất: niềm tin vào Thiên Chúa, sự tin cậy vào Chúa Cha, sự hiệp thông với Chúa Kitô, là Đấng đang đồng hành với chúng ta.

Niềm hy vọng này mạnh hơn bất cứ niềm hy vọng nào của con người, là điều đặt trên những lý do không vững bền, nó là ơn ban và là ân huệ của Chúa Thánh Thần. Nó không làm cho chúng ta sống nhờ những gì thế gian ban tặng, hay chúng ta sẽ là hoặc làm được gì, nhưng là Thiên Chúa Đấng trao ban chính Ngài cho chúng ta. Ngài đồng hành và sống với chúng ta như người Mục Tử nhân lành. Chính Chúa Kitô là niềm hy vọng của chúng ta, niềm hy vọng chẳng bao giờ làm chúng ta thất vọng.

Niềm hy vọng được đặt trên những lý do mau qua, sớm muộn gì cũng làm ta thất vọng. Nó khiến chúng ta trông chờ vào một tương lai mơ ước, rất khó thành hiện thực, và nếu nó thành hiện thực, thì đó là hiện thực ảo và làm thất vọng sự mong đợi của tâm hồn. Đó là niềm hy vọng của ông phú hộ ngốc nghếch được Đức Giêsu mô tả trong Tin Mừng, khi ông tự nói với mình: «“Hồn ta hỡi, mình bây giờ ê hề của cải, dư xài nhiều năm. Thôi, cứ nghỉ ngơi, cứ ăn uống vui chơi cho đã!”. Nhưng Thiên Chúa bảo ông ta: “Đồ ngốc, nội đêm nay, người ta sẽ đòi lại mạng người, thì những gì người sắm sẵn đó sẽ về tay ai?”» (Lc 12,19-20).

Ngược lại với điều đó, niềm hy vọng là nhân đức của người nghèo và khiêm nhường, là những người chỉ đặt tin tưởng vào một mình Thiên Chúa. Nhân đức đó không giới hạn vào việc trông chờ một tương lai tươi sáng, cho bằng làm thay đổi tình cảnh hiện tại, đổ tràn bình an vào hoàn cảnh mình sống, bất chấp khó khăn, mệt nhọc và đầy dẫy những hiểm nguy. Điều làm tươi mới đời sống không chỉ là thay đổi tình trạng sống, nhưng là một sự hoán cải tâm hồn để nhận ra Đức Giêsu đang hiện diện ở đây. Ngài đang lữ hành, đang nói, đang yêu thương, đang tha thứ cho chúng ta và giúp chúng ta biết tha thứ và yêu thương những người khác.

Đây là lời chứng chân thực mang lại niềm hy vọng cho trần thế; nó là ánh sáng của Chúa Kitô mà chúng ta không được che giấu trong đời sống của mình, mà phải thắp sáng nó bằng sự khiêm nhường và đơn sơ. Giống như niềm vui của các mục đồng ở Bêlem, sau khi được thấy và đón nhận ánh sáng của Hài Nhi trong lòng mình, họ liền đặt trên chân đèn khuôn mặt và lời của họ để chiếu sáng cho toàn thể nhân loại.

Chúng ta hãy dành cho nhau những lời chúc tốt lành trong dịp Giáng Sinh này, cùng cầu nguyện và thờ phượng, và tiếp tục lữ hành với nhau, bởi được thúc đẩy và đỡ nâng từ niềm hy vọng đã được khai lộ cho trần thế chính là ánh sáng Chúa Kitô!



Viện phụ Mauro-Giuseppe Lepori OCist